

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP. HỒ CHÍ MINH**

Số: 3904 /CT-TTHT

V/v : Thuế GTGT đối với
dịch vụ xuất khẩu.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do - Hạnh Phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 6 năm 2010

Kính gửi : Công ty TNHH DV TM Tân Cường Minh

Địa chỉ : 737/4 Cách mạng Tháng 8, P.6, Q.Tân Bình

MST : 0302082954

Trả lời văn thư số 1004/CV-KT ngày 08/6/2010 của Công ty về thuế GTGT đối với dịch vụ xuất khẩu, Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 123/2008/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế GTGT quy định mức thuế suất 0% áp dụng đối với dịch vụ xuất khẩu và quy định:

"*b) Đối với dịch vụ xuất khẩu bao gồm dịch vụ cung ứng trực tiếp cho tổ chức, cá nhân ở nước ngoài hoặc ở trong khu phi thuế quan.*

Tổ chức ở nước ngoài là tổ chức không có cơ sở thường trú tại Việt Nam, không phải là người nộp thuế giá trị gia tăng tại Việt Nam.

Cá nhân ở nước ngoài là người nước ngoài không cư trú tại Việt Nam, người Việt Nam định cư ở nước ngoài và ở ngoài Việt Nam trong thời gian diễn ra việc cung ứng dịch vụ.

Tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan là tổ chức, cá nhân có đăng ký kinh doanh và các trường hợp khác theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

Tại Điều 2 Nghị định số 123/2008/NĐ-CP nêu trên quy định: "Quy định về cơ sở thường trú và đối tượng không cư trú tại khoản này thực hiện theo quy định của pháp luật thuế thu nhập doanh nghiệp và pháp luật thuế thu nhập cá nhân".

Tại điểm 1.4 phần A Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính về thuế thu nhập doanh nghiệp hướng dẫn:

"*Cơ sở thường trú của doanh nghiệp nước ngoài là cơ sở sản xuất, kinh doanh mà thông qua cơ sở này, doanh nghiệp nước ngoài tiến hành một phần hoặc toàn bộ hoạt động sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam mang lại thu nhập, bao gồm:*

- Chi nhánh, văn phòng điều hành, nhà máy, công xưởng phương tiện vận tải hầm mỏ, mỏ dầu, khí hoặc địa điểm khai thác tài nguyên thiên nhiên khác tại Việt Nam;

- Địa điểm xây dựng, công trình xây dựng, lắp đặt lắp ráp;
- Cơ sở cung cấp dịch vụ bao gồm cả dịch vụ tư vấn thông qua người làm công hay một tổ chức, cá nhân khác;
- Đại lý cho doanh nghiệp nước ngoài;
- Đại diện tại Việt Nam trong trường hợp là đại diện có thẩm quyền ký kết hợp đồng đứng tên doanh nghiệp nước ngoài hoặc đại diện không có thẩm quyền ký kết hợp đồng đứng tên doanh nghiệp nước ngoài nhưng thường xuyên thực hiện việc giao hàng hoá hoặc cung ứng dịch vụ tại Việt Nam.

Trường hợp Hiệp định tránh đánh thuế hai lần mà Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký kết có quy định khác về cơ sở thường trú thì thực hiện theo quy định của Hiệp định đó".

Tại điểm 2.1.1 Mục II phần B Thông tư số 133/2004/TT-BTC ngày 31/12/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các Hiệp định tránh đánh thuế hai lần đối với các loại thuế đánh vào thu nhập và tài sản giữa Việt Nam với các nước có hiệu lực thi hành tại Việt Nam định nghĩa cơ sở thường trú như sau:

"2.1.1.1. Theo quy định tại Hiệp định, "cơ sở thường trú" là một cơ sở kinh doanh cố định của một doanh nghiệp, thông qua đó, doanh nghiệp thực hiện toàn bộ hay một phần hoạt động kinh doanh của mình.

Một doanh nghiệp của Nước ký kết được coi là có cơ sở thường trú tại Việt Nam nếu hội đủ ba điều kiện dưới đây:

a) Duy trì tại Việt Nam một "cơ sở", ví dụ như một tòa nhà, một văn phòng hoặc một phần của tòa nhà hay văn phòng đó, một phương tiện hoặc thiết bị,...; và

b) Cơ sở này có tính chất cố định, nghĩa là được thiết lập tại một địa điểm xác định và/hoặc được duy trì thường xuyên. Tính cố định của cơ sở kinh doanh không nhất thiết phụ thuộc vào việc cơ sở đó phải được gắn liền với một vị trí địa lý cụ thể trong một độ dài thời gian nhất định và

c) Doanh nghiệp tiến hành toàn bộ hoặc một phần hoạt động kinh doanh thông qua cơ sở này

2.1.1.2. Một doanh nghiệp của một Nước ký kết sẽ được coi là tiến hành hoạt động kinh doanh thông qua một cơ sở thường trú tại Việt Nam trong các trường hợp chủ yếu sau đây:

....

d) Doanh nghiệp đã có tại Việt Nam một đại lý môi giới, đại lý hoa hồng hoặc bất kỳ một đại lý nào khác, nếu các đại lý đó dành toàn bộ hoặc phần hoạt động của mình cho doanh nghiệp đó (đại lý phụ thuộc)".

Tại điểm c khoản 1 Điều 6 Nghị định số 123/2008/NĐ-CP nêu trên quy định: Dịch vụ xuất khẩu được áp dụng thuế suất 0% phải đáp ứng điều kiện:

- Có hợp đồng cung ứng dịch vụ với tổ chức, cá nhân ở nước ngoài hoặc ở trong khu phi thuế quan;

- Có chứng từ thanh toán tiền dịch vụ xuất khẩu qua ngân hàng và các chứng từ khác theo quy định của pháp luật.

Căn cứ các hướng dẫn trên, trường hợp Công ty theo trình bày có cung cấp dịch vụ chấm điểm trưng bày sản phẩm tại các đại lý Coca-Cola Việt Nam cho Công ty The Coca-Cola Export Corporation USA, nếu Công ty The Coca-Cola Export Corporation USA là tổ chức nước ngoài không có cơ sở thường trú ở Việt Nam, không phải là người nộp thuế GTGT ở Việt Nam và đáp ứng các quy định về cơ sở thường trú thì dịch vụ cung ứng được áp dụng thuế suất thuế GTGT 0% nếu đáp ứng được điều kiện về hợp đồng và thanh toán qua ngân hàng theo quy định, không cần phải có điều kiện dịch vụ được tiêu dùng ngoài Việt Nam.

Cục Thuế thông báo Công ty TNHH DV TM Tân Cường Minh biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này

KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Trọng Hạnh

Nơi nhận:

- Như trên
- Phòng Pháp chế
- CCT Q.Tân Bình
- Lưu: (TTHT, HC)

1324 - 86852 100614 LCTB.